

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng
Dự án thành phần: Tuyến đường ĐT.639 (Nhơn Hội – Tam Quan)
Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương
(LRAMP) - Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương
Địa điểm: Tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/03/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP);

Căn cứ Văn bản số 2703/BGTVT-KHĐT ngày 16/3/2017 của Bộ Giao thông vận tải về việc điều chỉnh danh mục tuyến đường thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, Hợp phần khôi phục, cải tạo đường địa phương của tỉnh Bình Định, Dự án LRAMP;

Căn cứ Văn bản số 15506/BGTVT-KHĐT ngày 27/12/2016 của Bộ Giao thông vận tải về việc chấp thuận Danh mục tuyến đường thuộc Kế hoạch thực hiện năm thứ nhất, Hợp phần khôi phục cải tạo đường địa phương, Dự án LRAMP, tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 2160/QĐ-UBND ngày 24/6/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEF) cho lĩnh vực đường bộ tỉnh Bình Định giai đoạn 2017 – 2019, dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương của Ngân hàng Thế giới (WB);

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 32/TTrSGTVT ngày 17/4/2017 và Văn bản số 436/SGTVT-GT ngày 17/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình, với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án thành phần: Tuyến đường ĐT.639 (Nhơn Hội – Tam Quan); thuộc dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) – Hợp phần 1: Khôi phục, cải tạo đường địa phương.

2. Cấp quyết định đầu tư dự án thành phần: UBND tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Sở Giao thông vận tải.

4. Tổ chức tư vấn lập báo cáo KTKT: Công ty CP tư vấn thiết kế giao thông Bình Định.

5. Đơn vị thẩm tra thiết kế BVTC – Dự toán: Công ty TNHH tư vấn xây dựng Trường Thành.

6. Địa điểm xây dựng: Huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

7. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Khôi phục, cải tạo đoạn tuyến, đảm bảo an toàn giao thông, duy trì khả năng khai thác và tuổi thọ công trình.

8. Quy mô và phương án khôi phục, cải tạo

a. Quy mô: Khôi phục, cải tạo tuyến ĐT.639 (Nhơn Hội – Tam Quan), đoạn Km32+00-Km35+690 và đoạn Km53+262-Km53+573, có chiều dài 4,0km, với quy mô như sau:

- Cấp đường: Đường cấp VI đồng bằng (TCVN4054-2005).

- Tốc độ thiết kế: $V_{tk} = 30\text{km/h}$.

- Bề rộng nền đường: $B_n = 6,5\text{m}$.

- Bề rộng mặt đường: $B_m = 3,5\text{m}$.

- Bề rộng lề đường: $B_l = 1,5\text{m} \times 2 = 3,0\text{m}$; trong đó:

+ Bề rộng lề gia cố: $B_{gc} = 1,0\text{m} \times 2 = 2,0\text{m}$.

+ Bề rộng lề không gia cố: $B_{kgc} = 0,5\text{m} \times 2 = 1,0\text{m}$.

b. Phương án khôi phục, cải tạo

- Hướng tuyến: cơ bản bám theo tim tuyến hiện trạng.

- Nền đường: Tận dụng nền đường cũ chỉ đắp đất bù phụ lề đường, mái ta luy bị xói lở bằng đất cấp phối đồi đầm chặt K95.

- Mặt đường: Kết cấu mặt đường được thiết kế như sau:

+ Đối với mặt đường cũ tận dụng tiến hành bù vênh và thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C12,5 dày 05cm.

+ Đối với các vị trí mặt đường cũ hư hỏng hoàn toàn tiến hành đào bỏ phần kết cấu hư hỏng lu lèn tăng cường khuôn đường, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm hoàn trả cao độ mặt đường và thảm lớp bê tông nhựa C12,5 dày 05cm.

+ Đối với các đoạn mặt đường hư hỏng lớp mặt bê tông nhựa tiến hành đào bỏ lớp bê tông nhựa hư hỏng, lu tăng cường lớp móng cấp phối đá dăm, sau đó thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 06cm và lớp bê tông nhựa C12,5 dày 04cm.

7/4

+ Riêng đoạn Km53+262-Km53+573 mặt đường hư hỏng hoàn toàn, tiến hành đào bỏ phần hư hỏng, lu lèn tăng cường khuôn đường, xây dựng móng CPDD loại I dày 20cm, đổ lớp BTXM M300 đá 2x4 dày 25cm.

- Lề đường gia cố: Kết cấu lề gia cố được thiết kế như sau:

+ Đối với lề đường gia cố cũ tận dụng tiến hành bù vênh và thảm tăng cường lớp bê tông nhựa C12,5 dày 05cm.

+ Đối với các vị trí lề gia cố cũ hư hỏng hoàn toàn và các đoạn lề gia cố mới tiến hành đào khuôn phần kết cấu hư hỏng và phần gia cố mới lu lèn tăng cường khuôn đường, đổ BTXM M250 đá 2x4 dày 20cm hoàn trả cao độ mặt đường và thảm lớp bê tông nhựa C12,5 dày 05cm.

+ Đối với các đoạn lề đường gia cố hư hỏng lớp mặt bê tông nhựa tiến hành đào bỏ lớp bê tông nhựa hư hỏng, lu tăng cường lớp móng cấp phối đá dăm, sau đó thảm lớp bê tông nhựa C19 dày 06cm và lớp bê tông nhựa C12,5 dày 04cm.

+ Đoạn Km53+262-Km53+573, lề gia cố cũ hư hỏng hoàn toàn, tiến hành đào bỏ phần hư hỏng, lu lèn tăng cường, xây dựng móng CPDD loại I dày 20cm, đổ lớp BTXM M300 đá 2x4 dày 25cm.

- Lề đường không gia cố: Đắp đất cấp phối đôi đầm chặt K95.

- Công trình thoát nước trên tuyến: Tận dụng hoàn toàn.

- Các công trình phòng hộ và an toàn giao thông: Sử dụng các thiết bị phòng hộ và an toàn giao thông hiện có đồng thời khôi phục các biển báo bị hư hỏng theo tiêu chuẩn kỹ thuật của tuyến đường và Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ.

9. Tiêu chuẩn áp dụng cho hạng mục công trình: Theo Quyết định số 383/QĐ-BGTVT ngày 03/2/2016 của Bộ trưởng Bộ GTVT về việc phê duyệt danh mục tiêu chuẩn áp dụng cho dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) và các tiêu chuẩn, quy chuẩn hiện hành.

10. Diện tích sử dụng đất: Công trình khôi phục, cải tạo tuyến cũ hiện có, không chiếm diện tích mới.

11. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

12. Tổng dự toán đầu tư xây dựng: 11.096.785.000 đồng, trong đó:

- | | |
|------------------------|---------------------|
| - Chi phí xây dựng : | 8.997.290.000 đồng; |
| - Chi phí QLDA: | 240.146.000 đồng; |
| - Chi phí tư vấn ĐTXD: | 691.479.000 đồng; |
| - Chi phí khác: | 639.452.000 đồng; |
| - Chi phí dự phòng : | 528.418.000 đồng. |

13. Nguồn vốn: Vốn vay Ngân hàng Thế giới (WB) và Vốn đối ứng của tỉnh.

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017-2018.

72

16. Tổ chức thực hiện: Theo Luật Xây dựng và Luật Đấu thầu.

Điều 2. Sở Giao thông vận tải phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về đầu tư xây dựng công trình.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Giám đốc Ban QLDA Giao thông tỉnh, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phù Cát và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K19.(M.12b) /



Phan Cao Thắng